

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

**GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản đã phê duyệt trước ngày 01/01/2019;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề ngày 27/10/2020 (kèm theo hồ sơ) của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản đá cát kết, sét kết phong hóa tại xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 1353/TTr-STNMT ngày 17 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza (Mã số thuế: 2802005990, địa chỉ: Lô A, Khu công nghiệp Lễ Môn, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được thăm dò khoáng sản đá cát kết, sét kết phong hóa tại xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa:

- Diện tích thăm dò là 3,1 ha gồm 02 khu vực:

+ Khu vực 1 có diện tích 1,8 ha, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3 và 4 (có tọa độ được xác định theo Phụ lục 01);

+ Khu vực 2 có diện tích 1,3 ha, được giới hạn bởi các điểm góc 5, 6, 7 và 8 (có tọa độ được xác định theo Phụ lục 01);

- Thời hạn thăm dò: 24 tháng, kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực;

- Khối lượng thăm dò: Theo đề án được thẩm định;

- Chi phí thăm dò: 143.243.000 đồng, bằng nguồn vốn của đơn vị (đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước).

Điều 2. Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định tại Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên môi trường và Thông tư số 17/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản. Thực hiện thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo phương pháp và khối lượng đã quy định tại Điều 1 của Giấy phép, Đề án đã được UBND tỉnh chấp thuận này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường; thu thập và tổng hợp đầy đủ, chính xác các tài liệu, kết quả thăm dò; kiểm tra và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và tính trung thực của tài liệu thực tế thi công; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc trong Đề án của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng đá cho mục đích sử dụng. Trước khi tiến hành lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản của UBND tỉnh Thanh Hóa; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Vicenza chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Như Xuân;
- UBND xã Cát Vân;
- Công ty CP ĐTPPT Vicenza;
- Lưu VT, CN (T713).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ MỎ ĐÁ CÁT KẾT,
SÉT KẾT PHONG HÓA XÃ CÁT VÂN, HUYỆN NHƯ XUÂN**

(Kèm theo Giấy phép thăm dò số /GP-UBND
ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

| Khu vực thăm dò | Điểm góc | Hệ tọa độ VN 2000 | |
|-------------------------------------|----------|-------------------|------------|
| | | X (m) | Y (m) |
| Khu vực 1 | 1 | 2178 436.48 | 538 892.00 |
| | 2 | 2178 508.60 | 538 953.93 |
| | 3 | 2178 416.87 | 539 098.98 |
| | 4 | 2178 326.92 | 539 041.74 |
| Khu vực 2 | 5 | 2178 489.00 | 538 875.00 |
| | 6 | 2178 599.26 | 538 926.56 |
| | 7 | 2178 631.25 | 538 816.34 |
| | 8 | 2178 536.83 | 538 770.03 |
| Diện tích thăm dò S = 3,1 ha | | | |